

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,113.43 +3.07%	227.03 +4.00%	86.17 +1.84%	34,112.27 -0.12%	32,166.48 -0.33%	15,229.60 +0.51%



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Thị trường sôi động, tiếp tục chinh phục ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1180 – 1120 điểm"**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index biến động bất phá vỡ đà tăng mạnh +33.14 điểm (+3.07%) lên mức 1113.43 điểm. Thanh khoản sàn HOSE đạt 18,595.57 tỷ đồng, tăng 34% so với phiên trước đó. Chỉ số VN30 tăng +37.24 điểm (+3.41%) lên mức 1129.95 điểm, trong đó ghi nhận 29 mã tăng, 2 mã tăng trần, 1 mã tham chiếu và không có mã giảm điểm.

Trong suốt phiên giao dịch, thị trường dao động với biên độ khá ảm đạm, tuy nhiên đến cuối phiên chiều VN-Index mới thật sự thể hiện sức mạnh khi tin hiệu tăng trần bắt đầu nhen nhóm từ Chứng khoán, Bất động sản, Cổ phiếu trên toàn thị trường đều tăng đồng pha, mạnh mẽ nhất có nhóm Dịch vụ tài chính (+5.98%), Hóa chất (+5.78%), Xây dựng và vật liệu (+4.78%), Tài nguyên cơ bản (+4.38%). Các cổ phiếu đóng góp tăng điểm cho VN-Index gồm VCB (+1.65%), HPG (+1.64%), BID (+1.37%), FPT (+1.35%), VPB (+1.27%),... Nhóm cổ phiếu gây giảm điểm đến chỉ số không đáng kể.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+3.07%), HNXIndex (+4%), UPCOMIndex (+1.84%), VN30 (+3.41%), HNX30 (+7.17%), VNMIID (+4.45%), VNSML (+3.49%), VNDIAMOND (+3.52%), VNFINLEAD (+3.88%), VNCOND (+2.94%), VNCONS (+1.95%).

NDTNN tiếp tục bán ròng -269.53 tỷ đồng, trong đó tập trung bán chủ yếu ở MWG (-235.75 tỷ đồng) chiếm 87% tổng giá trị ròng. Tiếp đến là VHM (-128.28 tỷ đồng), VRE (-56.84 tỷ đồng), MSN (-40 tỷ đồng).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Nỗ lực tăng của thị trường thể hiện rõ ở phiên giao dịch buổi chiều khi toàn bộ cổ phiếu trên cả 3 sàn tăng mạnh, thậm chí tăng trần. Kết thúc phiên VN-Index tăng hơn 33 điểm cùng thanh khoản bùng nổ cho thấy động lượng thị trường mạnh mẽ và lực tăng rất dứt khoát. Trên biểu đồ khung ngày, VN-Index đã bất phá đường MA10 ngày và đường trendline giảm của xu hướng vừa qua, lấp lại vùng Gap giảm điểm tại 1080 – 1100 điểm, xác nhận nhịp hồi phục ngắn hạn trong thời gian tới.

Các chỉ báo kỹ thuật cũng ủng hộ cho xu hướng hồi phục của thị trường (đường RSI hướng lên, MACD tạo phân kỳ, chỉ báo DMI diễn biến tích cực hơn,...). Như vậy, với kịch bản hồi phục của thị trường, VN-Index có khả năng sẽ chinh phục mốc kháng cự ở MA200 ngày quanh vùng 1118 – 1120 điểm. Trong kịch bản thị trường hấp thụ hết lực cung thì VN-Index có thể tiến lên vùng kháng cự cao hơn tại vùng 1140 điểm. Đây là vùng kháng cự mạnh với chỉ số chung trong nhịp hồi phục này, phản ứng tại đây sẽ quyết định xu hướng thị trường trong thời gian sau đó.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Động lực mạnh mẽ từ thị trường cho thấy xu hướng tiếp theo là hồi phục tiếp diễn. Dự báo VN-Index trong giai đoạn tới sẽ chinh phục các mốc kháng cự tiếp theo tại 1118 – 1120 điểm, xa hơn tại 1140 điểm. Đối với nhà đầu tư đang ở vị thế ngắn hạn tiếp tục nắm giữ và quan sát thị trường ở các ngưỡng kháng cự trên. Đối với nhà đầu tư có vị thế giá không tốt trước đây có thể canh hạ tỷ trọng cổ phiếu ở các nhịp hồi phục tới.

Nhà đầu tư cần tuân thủ kỷ luật giao dịch, duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và tránh mua đuổi cổ phiếu đã tăng giá quá cao trong nhịp hồi phục này.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là mốc 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (03/11/2023)
- Báo cáo cập nhật KQKD - PAN
- Báo cáo cập nhật KQKD - VPB
- Báo cáo doanh nghiệp - NLG (KHẢ QUAN – Giá mục tiêu: 37.500 VNĐ)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Giá vàng miếng tăng nửa triệu đồng/lượng dù giá thế giới vẫn giảm
- Kế hoạch kinh tế mới của Trung Quốc: Dồn lực cho sản xuất, bớt đổ tiền vào bất động sản
- Nhập khẩu quặng sắt của Trung Quốc giảm tháng thứ hai liên tiếp

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Tập trung gỡ khó cho bất động sản
- Reuters: Intel hủy kế hoạch mở rộng sản xuất chip tại Việt Nam
- Hoa Kỳ tiếp tục xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

- 14/11/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 10
- 15/11/2023: Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 10
- 16/11/2023: Đáo hạn HĐTL tháng 11

Chỉ số thị trường Việt Nam	08/11/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,113.43	3.07%	8.29%	-3.38%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,551.38	47.56%	24.84%	16.93%
HNX	227.03	4.00%	10.12%	-3.19%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,288.20	29.64%	19.53%	28.03%
Upcom	86.17	1.84%	6.47%	-2.57%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	711.64	5.46%	24.91%	-9.83%
P/E VNindex (x)	13.41	3.07%	5.18%	-2.61%
P/B VNindex (x)	1.65	3.12%	6.45%	-5.17%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PDR 6.97%	NVL 20.16%	VJC 13.80%	MSW -25.28%		
2	NVL 6.90%	SSI 17.67%	HDB 8.67%	MSN -16.60%		
3	SSI 6.88%	HPG 17.17%	ACB 4.83%	GAS -12.57%		
4	GVR 6.78%	GVR 16.57%	KDH 4.29%	SAB -10.08%		
5	VJC 6.60%	SAB 14.81%	VCB 1.70%	PLX -9.40%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	NKG 6.99%	SVC -5.44%	CTS 28.35%	SVC -6.54%	CTD 30.43%	AGG -18.81%
2	BSI 6.99%	TRA -2.56%	VCI 25.00%	KOS -3.76%	LPB 15.81%	POM -18.50%
3	BCG 6.99%	VSH -0.58%	CTD 24.51%	SSB -3.29%	HDC 11.09%	FIT -16.01%
4	HHV 6.97%	IMP -0.17%	HSG 24.12%	STG -2.06%	HAG 10.64%	CTS -15.59%
5	FTS 6.97%		CII 23.74%	TRA -1.96%	TMP 10.28%	PSH -15.22%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TDC 6.99%	ABR -6.79%	NHH 31.76%	SJF -22.98%	YEG 48.09%	SJF -49.01%
2	VPH 6.98%	SJF -6.70%	LCG 25.78%	ABR -16.11%	NHH 43.59%	VNE -45.00%
3	VGH 6.98%	HRC -6.50%	VPH 22.62%	LCR -14.95%	SRC 36.70%	DTL -28.70%
4	HTN 6.93%	SRC -6.03%	TNC 21.92%	DTA -11.45%	ABR 23.77%	PTL -26.62%
5	NHH 6.92%	TIX -5.95%	ELC 21.83%	TIX -10.27%	OGC 23.41%	VOS -24.72%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	08/11/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
--	------------	---------------	---------------	----------------

**TTCK Toàn cầu**

DAX	15,229.60	0.51%	2.83%	-0.61%
Dow Jones	34,112.27	-0.12%	3.21%	1.32%
FTSE 100	7,401.72	-0.11%	1.09%	-2.63%
Nikkei 225	32,166.48	-0.33%	4.79%	-0.46%
S&P 500	4,382.78	0.10%	4.51%	1.93%

**Tỷ giá**

USD/VND	24,370.00	0.25%	-0.77%	-0.06%
USD/JPY	150.90	0.37%	-0.51%	1.08%
GBP/USD	1.23	0.00%	0.82%	0.82%
EUR/USD	1.07	0.00%	0.94%	0.94%

**Năng lượng**

Dầu thô Brent	79.79	-2.23%	-6.15%	-12.49%
Khí tự nhiên	3.12	-0.64%	-12.85%	-6.59%
Than	122.50	2.00%	-0.81%	-23.32%

**Kim loại và vật liệu xây dựng**

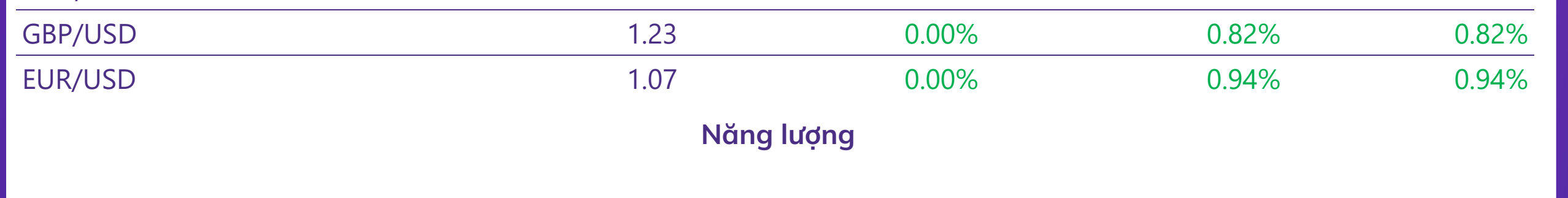
Thép cuộn cán nóng	1,046.00	1.55%	5.23%	29.94%
Quặng sắt	127.00	0.40%	4.10%	6.28%
Gỗ	516.18	0.33%	5.34%	1.81%
Thép	3,819.00	-0.24%	2.52%	0.55%
Bạc	22.52	-0.35%	-1.66%	-0.35%
Vàng	1,950.43	-0.91%	-1.63%	4.61%
Đồng	3.62	-1.36%	-0.55%	-2.16%

**Nông nghiệp**

Lúa mì	590.50	3.55%	6.16%	2.03%
Cà phê	174.35	2.11%	4.21%	18.44%
Cao su	147.80	1.09%	2.43%	5.12%
Đường	27.21	-1.38%	0.44%	1.80%
Lợn hơi	71.30	-2.19%	-0.60%	-5.60%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 08/11/2023**

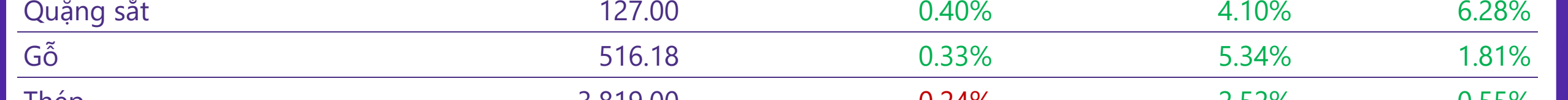
**1. Độ rộng thị trường**



**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**



**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**



**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	17,068	1,011,444
IDC	15,870	763,300
HPG	10,147	1,388,325
SHS	7,647	1,251,800
VIC	24,838	583,285

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	339,431	10,000,214
HPG	77,874	2,930,700
FUEKIV30	59,333	1,000,700
STB	54,450	1,821,800
FPT	51,028	557,800

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	-36	-513,501
MSN	-37	-658,014
VRE	-41	-2,400,000
VHM	-106	-1,100,000
MWG	-210	-4,100,000

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
PC1	-2,904	-100,000
LPB	-3,361	-216,600
EIB	-5,081	-288,500
DGC	-22,000	-248,700
E1VFN30	-115,000	-4,000,000

**Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest**

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.